

Số: 197/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: tổ F, khu I, phường B, tỉnh Quảng Ninh

- Anh Hoàng Mạnh H1, sinh năm 1979

Nơi cư trú: tổ F, khu I, phường B, tỉnh Quảng Ninh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 14/12/2012 tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, nay là Ủy ban nhân dân phường L, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh H1 luôn có thái độ im lặng, không tìm cách khắc phục mâu thuẫn vợ chồng khiến cho tình cảm vợ chồng trở nên lạnh nhạt. Chị H đã cố gắng khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Vợ chồng ly thân từ tháng 10 năm 2025 cho đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của

nhau. Mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về con chung: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 có 02 con chung là Hoàng Đức A, sinh ngày 07/9/2013 và Hoàng Lê Anh T, sinh ngày 27/6/2020. Chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 thỏa thuận:

Anh Hoàng Mạnh H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Đức A đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị Lê Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Lê Anh T đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 thỏa thuận chị Lê Thị H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung Hoàng Đức A, sinh ngày 07/9/2013 cho anh Hoàng Mạnh H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), giao con chung Hoàng Lê Anh T, sinh ngày 27/6/2020 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Lê Thị H, anh Hoàng Mạnh H1 có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con; hoặc nhận thấy chị Lê Thị H hay anh Hoàng Mạnh H1 không đủ điều kiện bảo đảm quyền lợi ích của con thì bên còn lại có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị Lê Thị H và anh Hoàng Mạnh H1 không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001366 ngày 01/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị Lê Thị H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã L, thị xã Q, nay là UBND phường L, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hải Ninh**